

Chỉ số thế giới

Dow Jones	+229.23	+0.66%
DAX	+202.91	+1.34%
FTSE 100	+53.54	+0.76%
Nikkei 225	+26.45	+0.09%
Hang Seng	+39.00	+0.14%

Hợp đồng tương lai chỉ số *

US 30*	+271.0	+0.79%
DAX*	+148.5	+0.97%
FTSE 100*	+70.5	+1.00%
Nikkei 225*	+103.0	+0.35%
Hang Seng*	+115.0	+0.40%

* Số liệu của phiên liền trước

Chỉ số trong nước

	HSX	HNX
Chỉ số	1,241.81	279.86
Thay đổi (%)	-0.70%	-0.44%
Thay đổi	-5.86	+0.16
Tổng KLGD	752.8	122.3
Tổng GTGD	21,914.4	2,357.0
NĐTNN ròng (tỷ)	-333.07	-8.4
Tự doanh ròng (Tỷ)	-162	
PE	16.88	15.73

HĐTL chỉ số

	VN30	VN30F1
Chỉ số	1,340.73	1323.8
Thay đổi (%)	-0.21%	-0.95%
Thay đổi	-3.91	-12.7
Basic		-16.93

Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	Năm
Dầu khí L2	-2.1%	61.9%
Hóa chất L2	-1.0%	91.8%
Tài nguyên Cơ bản L2	2.3%	150.9%
XD và Vật liệu L2	-1.1%	51.5%
Hàng & Dịch vụ CN L2	-1.0%	28.1%
Ô tô và phụ tùng L2	-1.4%	25.4%
Thực phẩm và đồ uống L2	-1.5%	23.0%
Hàng cá nhân & GD L2	-1.2%	66.7%
Y tế L2	-0.1%	25.0%
Bán lẻ L2	-1.3%	81.1%
Truyền thông L2	-2.1%	32.2%
Du lịch và Giải trí L2	-1.8%	4.5%
Viễn thông L2	-2.4%	29.8%
Điện, nước & xăng L2	-0.8%	25.5%
Bảo hiểm L2	-2.1%	19.9%
Bất động sản L2	-0.8%	67.6%
Dịch vụ tài chính L2	-0.8%	136.9%
Ngân hàng L2	-0.3%	83.0%
CNTT L2	0.3%	74.8%

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

VN-Index đóng cửa tại 1.241,81 giảm nhẹ 8,76 điểm (-0,7%) với KLGD khớp lệnh là gần 745 triệu cổ phiếu tăng gần +11% so với phiên liền trước và vẫn thấp KLGD khớp lệnh bình quân 20 phiên.

Thị trường trong phiên biến động khá mạnh lên đến 20 điểm cho thấy tâm lý chốt lời là có tuy nhiên dòng tiền mua vào vẫn thể hiện được sức mạnh và giúp chỉ số chỉ giảm nhẹ gần 9 điểm thay. Dòng tiền vẫn chủ yếu đến từ nhà đầu tư cá nhân khi cân lại lực bán ròng của nước ngoài và tự doanh. Nước ngoài và tự doanh đều bán ròng mạnh lần lượt là hơn 300 tỷ và 162 tỷ.

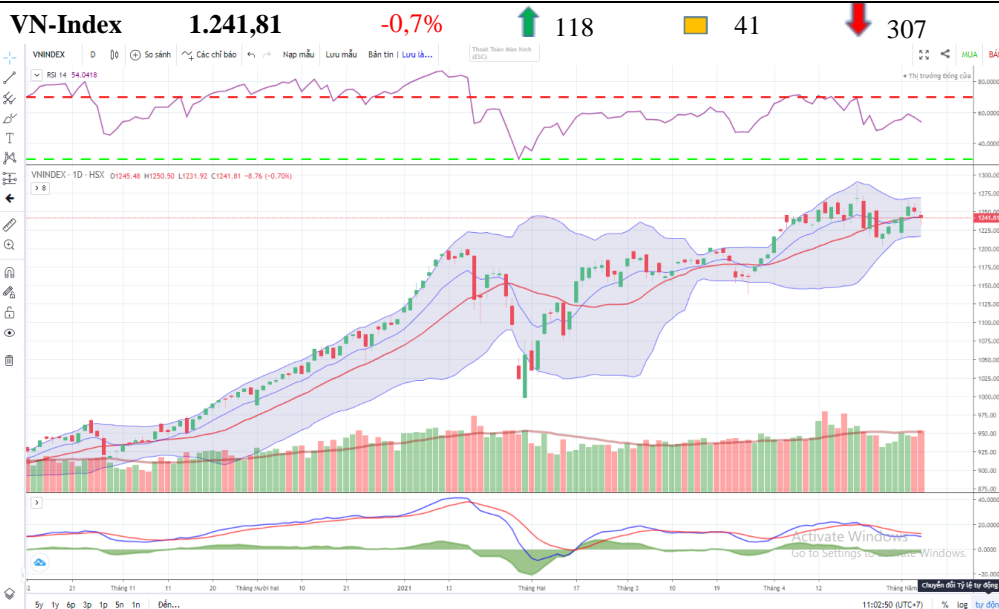
Dòng tiền vẫn có xu hướng tập trung vào 02 nhóm dẫn dắt quen thuộc là Ngân hàng và Thép với những cổ phiếu nổi bật như CTG LPB ACB HDB HPG NKG SMC....

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT & KHUYẾN NGHỊ**Phân tích kỹ thuật:**

Về mặt kỹ thuật: Vnindex đóng cửa giảm nhẹ gần 9 điểm với một cây nến rút chân cho thấy một lượng cung lớn đã được hấp thụ. Các cổ phiếu và nhóm ngành dẫn dắt như Thép và Ngân hàng vẫn tiếp tục bùng nổ đi lên. Chỉ số duy trì trên vùng hỗ trợ cho thấy xu hướng tăng vẫn đang được duy trì.

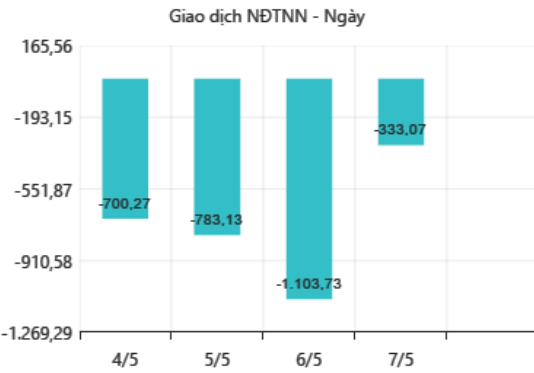
Khuyến nghị:

Thị trường điều chỉnh tích cực và chưa dấu hiệu vị phạm xu hướng tăng. Các cổ phiếu mạnh tiếp tục đi lên. Vì vậy, theo chúng tôi nhà đầu tư tiếp tục nắm giữ danh mục và canh mua các cổ phiếu mạnh điều chỉnh tích cực. Danh mục lưu ý GIL SSB MBB ACB CTG FPT



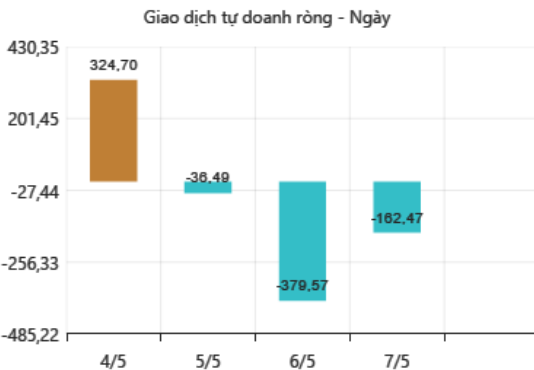
TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX



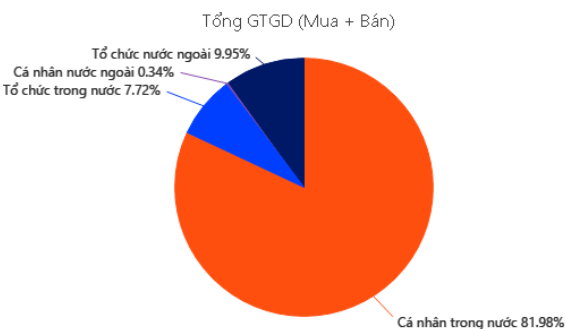
Giá trị mua ròng (Tỷ VND)
 Giá trị bán ròng (Tỷ VND)
FiinPro

GIAO DỊCH TỰ DOANH TRÊN HSX



Giá trị mua ròng (Tỷ VND)
 Giá trị bán ròng (Tỷ VND)
FiinPro

GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ



FiinPro

Fubon ETF ngưng giải ngân, khối ngoại quay đầu bán ròng gần 3.000 tỷ đồng trong tuần giao dịch đầu tháng 5

Tại ngày 30/4, quy mô danh mục Fubon FTSE Vietnam ETF đã đạt 10 tỷ Đài Tệ (khoảng 360 triệu USD, tương đương 8.300 tỷ đồng), là con số quỹ sẽ huy động tối đa trong thời gian đầu. Do đó, trong tuần đầu giao dịch tháng 5 quỹ đã ngưng mua mới trên TTCK Việt Nam, qua đó ảnh hưởng lớn đến xu hướng giao dịch chung của khối ngoại.

<https://cafef.vn/fubon-etf-ngung-giai-ngan-khoi-ngoai-quay-dau-ban-rong-gan-3000-ty-dong-trong-tuan-giao-dich-dau-thang-5-20210508174859032.chn>

Thủ tướng yêu cầu không áp dụng giãn cách xã hội cực đoan

Thủ tướng Phạm Minh Chính yêu cầu các địa phương căn cứ tình hình thực tiễn, khoanh vùng ở quy mô hẹp nhất có thể, tránh áp dụng giãn cách xã hội cực đoan.

Hiện dịch Covid-19 đã lan ra 15 tỉnh, thành phố trên cả nước.

<https://ndh.vn/thoi-su/thu-tuong-yeu-cau-khong-ap-dung-gian-cach-xa-hoi-cuc-doan-1290507.html>

ĐIỂM NHẤN VĨ MÔ

Một số chính sách và thông tin vĩ mô lớn ảnh hưởng tới TTCK 2021

Vĩ mô quốc tế:		Ảnh hưởng	
1	FED, ECB nói lỏng tiền tệ, hạ/giữ nguyên lãi suất	Tích cực	Đang ảnh hưởng
2	Kinh tế Trung Quốc hồi phục mạnh	Tích cực	Đang ảnh hưởng
3	Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung	Tích cực	Đang ảnh hưởng
4	Lộ trình Vắc Xin Covid 19 tích cực	Tích cực	Đang ảnh hưởng
5	Gói cứu trợ 1.900 tỷ được Quốc hội Mỹ thông qua	Tích cực	Đang ảnh hưởng
Vĩ mô Việt Nam:			
1	Sửa đổi luật đầu tư – luật doanh nghiệp	Tích cực	Chưa ảnh hưởng
2	Nâng hạng thị trường sơ cấp FTSE Russell, tăng tỷ trọng trong rổ MSCI Frontier	Tích cực	Đang ảnh hưởng
3	Cổ phần hóa và thoái vốn DNNN	Tích cực	Đang ảnh hưởng
4	NHNN giảm lãi suất, CP đẩy mạnh đầu tư công	Tích cực	Đang ảnh hưởng
5	Chính phủ thông qua gói hỗ trợ 120.000 tỷ lần hai	Tích cực	Chưa ảnh hưởng
6	Các FTAs: EVFTA, UKVFTA, RCEP ASEAN	Tích cực	Đang ảnh hưởng
7	Luật chứng khoán sửa đổi	Tích cực	Đang ảnh hưởng
8	Cho phép bán chứng khoán chò vè	Tích cực	Chưa ảnh hưởng

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	HPG	60.8	22.9	5/8/2020	30.5	20			165.5%	
2	MWG	140.2	135	26/02/2021	170	131			3.9%	
3	KBC	36.4	39	3/3/2021	55	36.5			-6.7%	
4	CTG	43.8	40.6	1/4/2021	50	37.8			7.9%	
5	ACB	35.2	33.4	1/4/2021	40	31.35			5.4%	
6	DHC	95.7	82.5	2/4/2021	100	80			16.0%	

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHÓT

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	REE	36.9	33.8	05-08-20	38	32.7	37.2	31-08-20	10.1%	Gần giá mục tiêu, KC mạnh
2	FPT	49.5	46.3	05-08-20	53	43.5	50.3	31-08-20	8.6%	Cổ tức 10% TM 17/08/20
3	VHC	38.1	36.6	13-08-20	34.3	23.5	38.8	31-08-20	6.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
4	CMX	14.9	13.64	13-08-20	19	14	15.2	31-08-20	11.4%	CP thưởng 10:1 ngày 26/08/2020
5	VCB	83.6	82	13-08-20	63	41.2	84.5	07-09-20	3.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
6	PHR	56.5	53.2	13-08-20	42	35	58	31-08-20	9.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
7	SJS	22.9	22.2	24-08-20	28	21	23	04-09-20	3.6%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
8	PLX	52.5	46.9	24-08-20	65	45	53.1	31-08-20	13.2%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
9	PVB	17.9	16.3	24-08-20	24	15	18.1	31-08-20	11.0%	Cổ tức 10% tiền mặt 24/09/2020
10	MBB	17.7	17.4	24-08-20	24	17	18.05	07-09-20	1.7%	CP có dấu hiệu suy yếu
11	PVD	11.3	10.55	24-08-20	19	10	11.55	04-09-20	9.5%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
12	PVS	12.7	12.2	24-08-20	24	11.5	12.9	04-09-20	5.7%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
13	CTD	76.2	78.2	24-08-20	111	75	76	01-09-20	-2.6%	Cổ tức 30% 28/08/2020, CP suy yếu
14	MSN	54.6	52.8	24-08-20	65	48.5	56.6	07-09-20	7.2%	CP có dấu hiệu suy yếu
15	GEX	25.95	21.3	25-08-20	28	20	25.95	07-09-20	21.8%	Đã tăng hơn 20% kể từ điểm mua
16	PLX	52.8	56	24/03/2021	73	55		15/04/2021	-5.7%	Cắt lỗ
17	GVR	25.5	28,25	2/4/2021	35	27		15/04/2021	-9.7%	Cắt lỗ
18	SZC	34.95	39.3	26/02/2021	50	35		22/04/2021	-11.1%	Cắt lỗ
19	CEO	9.9	10.9	3/3/2021	30	9.7		22/04/2021	-9.2%	Cắt lỗ
20	FMC	32	34	12/3/2021	41	32		22/04/2021	-5.9%	Cắt lỗ

THỐNG KÊ TRONG NGÀY

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VNĐ)
7/5/2021	VN30F2105	-12.70 (-0.95%)	1335.8	1323.8	1339.8	1314	209,572	
7/5/2021	VN30F2106	-9 (-0.68%)	710	723	732	1310	355	
7/5/2021	VN30F2109	-17.50 (-1.32%)	709.9	720	725.9	1310	41	
7/5/2021	VN30F2112	-13 (-0.98%)	710	716	724.8	1300	170	

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX					TOP 5 GIẢM GIÁ HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
SMC	34,80	+2,25/+6,91%	1.748.400		FTM	2,67	-0,20/-6,97%	938.000	
NKG	30,00	+1,90/+6,76%	8.695.300		HAR	5,12	-0,38/-6,91%	1.289.300	
THI	27,70	+1,60/+6,13%	300.000		SJF	3,40	-0,25/-6,85%	1.965.600	
TLH	17,30	+0,95/+5,81%	6.002.800		RDP	9,55	-0,70/-6,83%	13.800	
HMC	24,70	+1,30/+5,56%	350		LCM	2,40	-0,17/-6,61%	302.300	

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX					TOP 5 GIẢM GIÁ HNX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
QST	12,10	+1,10/+10,00%	100		QHD	43,20	-4,80/-10,00%	3	
THS	22,10	+2,00/+9,95%	600.000		TTT	47,50	-5,20/-9,87%	400	
ECI	20,10	+1,80/+9,84%	200.000		VIG	5,50	-0,60/-9,84%	458.900	
DNC	58,20	+5,20/+9,81%	100.000		KSD	4,60	-0,50/-9,80%	3.000	
DNM	45,90	+4,10/+9,81%	324.600		VE1	4,70	-0,50/-9,62%	8.400	

TOP MUA RÒNG HSX					TOP BÁN RÒNG HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
FUEVFVN D	23,00	-0,70/-2,95%	5.672.200	129.518.011	VPB	61,50	-0,30/-0,49%	-6.059.300	-368.918.190
VHM	97,10	-1,60/-1,62%	622.100	61.149.140	HPG	60,80	+1,40/+2,36%	-2.043.200	-123.048.790
CTG	43,80	+0,90/+2,10%	1.207.900	52.009.470	VNM	87,00	-2,60/-2,90%	-1.090.000	-95.718.150
MBB	31,60	0,00/0,00%	1.526.900	48.067.670	HDB	30,00	+1,20/+4,17%	-2.236.400	-67.088.300
NVL	135,8	+0,10/+0,07%	299	41.106.330	VCI	63,80	0,00/0,00%	-746	-47.503.380

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NĂM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisor place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222 – Ext: 117** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.